

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

# **PHƯƠNG ÁN**

**CỔ PHẦN HOÁ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP**  
**CÔNG TY QUẢN LÝ VẬN HÀNH ĐIỆN CHIẾU SÁNG**  
**CÔNG CỘNG TP ĐÀ NẴNG**

**NĂM 2019**

## MỤC LỤC

<b>PHẦN I</b>	<b>4</b>
<b>TÌNH HÌNH CHUNG VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ VẬN HÀNH ĐIỆN</b>	<b>4</b>
<b>CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP ĐÀ NẴNG</b>	<b>4</b>
<b>I. GIỚI THIỆU VỀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP</b>	<b>4</b>
1. Tên đơn vị: .....	4
2. Trụ sở chính:.....	4
3. Quyết định thành lập Công ty: .....	4
4. Tư cách pháp nhân.....	4
5. Cơ quan chủ quản: Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng. ....	5
6. Chức năng, nhiệm vụ:.....	5
<b>II. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN</b>	<b>5</b>
<b>III. THỰC TRẠNG CỦA CÔNG TY TẠI THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH GIÁ</b>	<b>6</b>
<b>TRỊ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP:</b>	<b>6</b>
1. Thực trạng về tài sản:.....	6
2. Thực trạng về tài chính tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp 31/12/2017: (Theo Sổ sách kế toán).....	12
3. Cơ cấu tổ chức quản lý và tổ chức bộ máy:.....	16
4. Tình hình sản xuất kinh doanh trước khi thực hiện cổ phần hóa:.....	27
5. Những nhân tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.....	28
6. Nguồn nhân lực, tài sản: .....	29
7. Trình độ công nghệ:.....	29
8. Tình hình nghiên cứu và phát triển:.....	30
9. Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ: .....	30
10. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	31
Vị thế của Công ty trong ngành .....	31
Thị trường của Công ty: Phân khúc thị trường của sản phẩm, dịch vụ kinh doanh là hoạt động lĩnh vực chiếu sáng đô thị, trong đó hoạt động công ích chiếm tỷ trọng lớn; đối tượng phục vụ là nhân dân. ....	31
Sự phù hợp định hướng phát triển của Công ty .....	31
Nhãn hiệu thương mại .....	31
11. Giá trị thực tế Đơn vị sự nghiệp và giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.....	32
<b>PHẦN II: PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI LAO ĐỘNG</b>	<b>33</b>
<b>I. THỰC TRẠNG LAO ĐỘNG:</b>	<b>33</b>
<b>II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP LẠI LAO ĐỘNG:</b>	<b>33</b>

1. Cơ cấu tổ chức:.....	33
2. Bộ máy hoạt động dự kiến:.....	33
3. Về lao động:.....	34
<b>PHẦN III: PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA</b>	<b>34</b>
<b>I. CĂN CỨ PHÁP LÝ ĐỂ LẬP PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI</b>	<b>34</b>
<b>II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN CỔ PHẦN HÓA:</b>	<b>36</b>
1. Hình thức cổ phần hóa:.....	36
2. Thông tin về Công ty cổ phần.....	37
3. Pháp nhân của Công ty cổ phần.....	37
4. Ngành nghề kinh doanh:.....	37
5. Vốn điều lệ của Công ty cổ phần: 16.575.000.000 đồng.....	38
6. Phương án bán cổ phần phát hành lần đầu:.....	40
<b>III. CHI PHÍ CỔ PHẦN HÓA:</b>	<b>44</b>
<b>PHẦN IV: ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN CỦA</b>	<b>44</b>
<b>CÔNG TY SAU CỔ PHẦN HÓA</b>	<b>44</b>
<b>I. CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH</b>	<b>44</b>
<b>DOANH</b>	<b>44</b>
1. Thuận lợi:.....	44
2. Khó khăn:.....	44
1. Phương án đầu tư và chiến lược phát triển sau cổ phần hóa.....	45
<b>2. Mục tiêu:</b> .....	<b>45</b>
3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 3 năm sau cổ phần hóa.....	46
Cơ sở Xây dựng Kế hoạch sản xuất kinh doanh trên gồm:.....	47
Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng được hình thành từ các lĩnh vực sau:.....	47
4. Các giải pháp thực hiện:.....	47
<b>PHẦN V: KIẾN NGHỊ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN</b>	<b>51</b>
<b>I. KIẾN NGHỊ:</b>	<b>51</b>
<b>II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:</b>	<b>52</b>

## PHẦN I

### TÌNH HÌNH CHUNG VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ VẬN HÀNH ĐIỆN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG TP ĐÀ NẴNG

#### I. GIỚI THIỆU VỀ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP

##### 1. Tên đơn vị:

- Tên tiếng Việt: **CÔNG TY QUẢN LÝ VẬN HÀNH ĐIỆN CHIẾU SÁNG CÔNG CỘNG ĐÀ NẴNG**

- Tên viết tắt bằng Tiếng Việt: DLMC

- Tên giao dịch bằng Tiếng Anh: DANANG LIGHTING MANAGEMENT COMPANY.

##### 2. Trụ sở chính:

- Địa chỉ: Số 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Điện thoại: 0236.3565741 – 0236.3816622

- Fax: 0236.3565741

- Email: ctqlvhdc@danang.gov.vn

- Số tài khoản: 5611.0000.246733 tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng.

- Mã số thuế: 0400228633

##### 3. Quyết định thành lập Công ty:

- Căn cứ Quyết định số 1509/QĐ-UB ngày 31/8/1996 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Tách Đội Duy tu, sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng trực thuộc Công ty điện chiếu sáng Đà Nẵng sang Ban Giao thông Công chính thành phố Đà Nẵng;

- Căn cứ Quyết định số 997/QĐ-UB ngày 24/4/1997 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc thành lập Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng;

- Căn cứ Quyết định số 83/2005/QĐ-UBND ngày 14/7/2005 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc bổ sung nhiệm vụ và đổi tên Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng thành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

##### 4. Tư cách pháp nhân.

Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng là đơn vị sự nghiệp công lập hoạt động dịch vụ công ích trực thuộc Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng, hạch toán độc lập, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và Ngân hàng thương mại.

*Handwritten mark*

**5. Cơ quan chủ quản:** Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

**6. Chức năng, nhiệm vụ:**

+ Quản lý vận hành lưới điện chiếu sáng thành phố Đà Nẵng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông;

+ Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

+ Quản lý, vận hành các cụm đèn pháo hoa, đèn trang trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

+ Thực hiện lắp đặt điện chiếu sáng trang trí phục vụ cho các ngày Lễ lớn, Tết cổ truyền của dân tộc;

+ Tổ chức các hoạt động dịch vụ lắp đặt điện chiếu sáng;

+ Tổ chức các hoạt động dịch vụ chiếu sáng quảng cáo.

## **II. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP VÀ PHÁT TRIỂN**

Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tiền thân là Đội duy tu, sửa chữa, vận hành điện chiếu sáng trực thuộc Ban giao thông công chính thành phố Đà Nẵng, thành lập theo Quyết định số 1509/QĐ-UB ngày 31/8/1996 của UBND thành phố Đà Nẵng, với chức năng, nhiệm vụ:

- Quản lý vận hành lưới điện chiếu sáng thành phố Đà Nẵng, hệ thống đèn tín hiệu giao thông.

- Duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên điện chiếu sáng thành phố Đà Nẵng.

Tổng số CBCNV: 15 người (năm 1996).

Quản lý vận hành 105,5 Km chiếu sáng đường phố, với 9.876 bộ đèn các loại.

Năm 1997, trên cơ sở Đội duy tu, sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng công cộng, UBND lâm thời thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 997/QĐ-UB ngày 24/4/1997 thành lập Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng trực thuộc Sở Giao thông - Công chính thành phố Đà Nẵng, với chức năng nhiệm vụ:

- Ngoài 02 chức năng, nhiệm vụ (nêu trên) có thêm 03 chức năng nhiệm vụ:

+ Quản lý, vận hành các cụm đèn pháo hoa, đèn trang trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

+ Thực hiện lắp đặt điện chiếu sáng trang trí phục vụ cho các ngày Lễ lớn, Tết cổ truyền dân tộc.

+ Tổ chức các hoạt động dịch vụ lắp đặt điện chiếu sáng.

- Tổng số CBCNV: 16 người.

Quản lý vận hành 127,6 Km điện chiếu sáng đường phố, với 9.906 bộ đèn cao áp các loại, hệ thống đèn trang trí, hệ thống đèn pháo hoa và đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Năm 2005, với yêu cầu phát triển trên cơ sở Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng, UBND thành phố Đà Nẵng ban hành Quyết định số 83/2005/QĐ-UBND ngày 14/7/2005 đổi tên thành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng, với chức năng nhiệm vụ:

- Ngoài 5 chức năng, nhiệm vụ trên còn có thêm 02 chức năng, nhiệm vụ:

+ Tư vấn đầu tư và tư vấn giám sát các công trình điện chiếu sáng.

+ Tổ chức các hoạt động dịch vụ chiếu sáng quảng cáo.

Tổng số CBCNV: 56 người.

- Quản lý vận hành 499,9 Km chiếu sáng, 21.282 bóng đèn các loại.

- Đến tháng 6/2008 được chuyển về Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý theo Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 17/6/2008 về việc chuyển cơ quan quản lý của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

Tính đến tháng 10/2018: Tổng số CBCNV: 122 người. Quản lý vận hành 1.857,754 km chiếu sáng đường phố, kiệt hẻm, khu dân cư, công viên, quảng trường với 81.638 bộ đèn các loại và 1.388 tủ điện.

### **III. THỰC TRẠNG CỦA CÔNG TY TẠI THỜI ĐIỂM XÁC ĐỊNH GIÁ TRỊ ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP:**

#### **1. Thực trạng về tài sản:**

##### **1.1 Hiện trạng tài sản cố định của Công ty đến 31/12/2017:**

- Tổng nguyên giá : 15.985.077.665 đồng

- Đã khấu hao đến 31/12/2017 : 5.865.501.709 đồng

- Giá trị còn lại : 10.119.575.956 đồng

Tài sản cố định của Công ty chủ yếu là máy móc thiết bị văn phòng, phương tiện vận tải và thiết bị dụng cụ quản lý khác.

##### **1.2 Đối với giá trị quyền sử dụng đất:**

**1.2.1 Thực trạng Quyền sử dụng đất trước khi cổ phần hóa:** Diện tích đất Công ty hiện đang sử dụng có 04 cơ sở, cụ thể như sau:

##### **❖ Hồ sơ pháp lý:**

**a. Cơ sở I Công ty: 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.**

**Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của đơn vị đến nay:**

Công ty được UBND thành phố Đà Nẵng bố trí nhà số 19 Lê Hồng Phong làm trụ sở của Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng (là tiền thân của Công ty QLVH điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng) với tổng diện tích khu đất



là 533,06 m<sup>2</sup> theo phương án thuê đất không thu tiền tại Hợp đồng số 22 ngày 12/3/1999 với Công ty Đầu tư phát triển nhà Đà Nẵng.

**Cơ sở pháp lý khu đất:**

- Quyết định số 563/QĐ-UB ngày 01/02/1999 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc bố trí nhà số 19 Lê Hồng Phong cho cơ quan Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng do Công ty đầu tư phát triển nhà Đà Nẵng quản lý.

- Quyết định số 3349/UBND-QLĐT ngày 07/6/2010 của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng về việc sửa chữa, nâng cấp phòng làm việc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

- Quyết định số 34/QĐ-Cty ngày 05/8/2010 của Giám đốc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng về việc phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình sửa chữa, nâng cấp nhà làm việc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

- Ngày 23/8/2018 tại cuộc họp giao ban của Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố, Chủ tịch UBND thành phố Huỳnh Đức Thọ đã kết luận đối với cơ sở nhà, đất số 19 Lê Hồng Phong, Đà Nẵng, UBND thành phố sẽ thu hồi.

- Ngày 31/8/2018 Văn phòng UBND thành phố đã có Công văn số 2346/VP-KT thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Huỳnh Đức Thọ, loại cơ sở nhà đất tại số 19 Lê Hồng Phong ra khỏi giá trị đơn vị sự nghiệp.

- Ngày 20/10/2018 Văn phòng UBND thành phố có Công văn số 2953/VP-KT về việc hồ sơ cổ phần hoá Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện thủ tục thu hồi cơ sở nhà đất số 19 Lê Hồng Phong để phục vụ xây dựng một số công trình công cộng theo chủ trương của thành phố, đề xuất phương án bồi thường thiệt hại theo đúng quy định.

**b. Cơ sở II: Tổ 155 Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng**

**Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của đơn vị đến nay:**

Năm 2010, UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nhà làm việc, nhà xưởng và kho bãi chứa vật tư – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại khu đất Tổ 155 Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để Công ty làm Nhà làm việc, nhà xưởng và kho bãi chứa vật tư của Công ty. Công ty đã tiến hành xây dựng Nhà làm việc, nhà xưởng và kho chứa vật tư của Công ty vào năm 2013 với tổng diện tích khu đất là 2.000 m<sup>2</sup> và đưa vào sử dụng cho đến nay. Khu đất đã được UBND thành phố Đà Nẵng giao đất theo phương án giao đất không thu tiền sử dụng đất và được cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ445831” ngày 01/11/2013.

**Cơ sở pháp lý khu đất:**

- Quyết định số 4737/QĐ-UBND ngày 24 tháng 6 năm 2010 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Nhà làm

việc, nhà xưởng và kho bãi chứa vật tư – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng;

- Quyết định số 5810/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2011 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất, giao đất cho Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng quản lý để xây dựng Nhà làm việc, nhà xưởng và kho bãi chứa vật tư.

- Công văn số 9087/UBND-QLĐTư ngày 31 tháng 10 năm 2012 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc đầu tư xây dựng công trình Nhà làm việc, nhà xưởng và kho bãi chứa vật tư Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng;

- Được cấp “Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ445831” ngày 01 tháng 11 năm 2013.

**c. Cơ sở III: Tổ 35 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (Lô số 03 Bùi Tá Hán, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng).**

**Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của đơn vị đến nay:**

- Năm 2015, UBND thành phố Đà Nẵng có Quyết định quy hoạch chi tiết khu đất tại Tổ 35 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng với tổng diện tích quy hoạch là 1.894m<sup>2</sup> và sau đó có quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư dự án xây dựng Nhà làm việc chi nhánh 3 – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại khu đất trên.

Công ty đã tiến hành xây dựng nhà làm việc, sân bãi (giai đoạn 1) đưa vào sử dụng và khai thác vào cuối năm 2016. Tiếp tục triển khai xây dựng Nhà bảo vệ, Nhà để xe, Xưởng cơ khí, Nền sân bê tông khu đất dự trữ (giai đoạn 2). Đến nay đã hoàn thành đưa vào sử dụng từ Quý II/2017.

**Cơ sở pháp lý khu đất:**

- Thông báo số 152/TB-UBND ngày 27/7/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng Thông báo thu hồi đất để triển khai giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng Chi nhánh 3 Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

- Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc quy hoạch chi tiết xây dựng TL 1/500 Chi nhánh số 3 Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng tại khu đất thuộc phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn.

- Quyết định số 7743/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND thành phố v/v phê duyệt chủ trương đầu tư dự án đầu tư xây dựng công trình Nhà làm việc chi nhánh 3 – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng, tại phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng;

- Quyết định số 506/QĐ-SXD ngày 29/10/2015 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng Công trình: Nhà làm việc chi nhánh 3 – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng;



- Quyết định số 368/QĐ-SXD ngày 15/7/2016 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán bổ sung Công trình: Nhà làm việc chi nhánh 3 – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng;

- Quyết định số 532/QĐ-SXD ngày 28/10/2016 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật bổ sung Công trình: Nhà làm việc chi nhánh 3 – Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

- Quyết định số 66/QĐ-STC ngày 20/01/2017 của Sở Tài Chính về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Quyết định số 1002/QĐ-STC ngày 29/12/2017 của Sở Tài Chính về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

**d. Kho bãi Hòa Cầm: Tổ 10 phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.**

**Nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của đơn vị đến nay:**

Năm 2003, Công ty được UBND thành phố Đà Nẵng giao đất tại phường Hòa Thọ, huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng để làm Kho bãi tập kết vật tư điện chiếu sáng. Từ đó đến nay, Công ty vẫn sử dụng Kho bãi làm nơi chứa vật tư điện chiếu sáng, phục vụ công tác chuyên môn của Công ty.

**Cơ sở pháp lý khu đất:**

Quyết định số 3428/QĐ-UB ngày 04/6/2003 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc thu hồi đất, giao đất cho Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng Đà Nẵng sử dụng để xây dựng kho bãi tập kết vật tư điện chiếu sáng.

Được cấp “Giấy chứng nhận QSD đất số BT878851” ngày 15/9/2014.

**❖ Thực trạng sử dụng đất:**

**a. Cơ sở I Công ty: 19 Lê Hồng Phong, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP Đà Nẵng.**

+ Diện tích khu đất: 585,20 m<sup>2</sup>.

+ Kết cấu nhà: Gồm 09 phòng làm việc, 01 Trung tâm điều khiển, 01 Hội trường lớn, 01 kho chứa vật tư và 01 kho lưu trữ. Diện tích sử dụng: 881,84 m<sup>2</sup>.

+ Hiện trạng sử dụng: Dùng làm trụ sở chính và văn phòng làm việc của Công ty. Đến nay UBND thành phố đã có Công văn số 2346/VP-KT ngày 31/8/2018 của Văn phòng UBND thành phố về việc thông báo ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND thành phố Huỳnh Đức Thọ, loại cơ sở nhà đất tại số 19 Lê Hồng Phong ra khỏi giá trị đơn vị sự nghiệp và có khả năng sẽ thu hồi trong thời gian tới.

**b. Cơ sở II: Tổ 155 Khánh Sơn, phường Hòa Khánh Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.**

*Meat*

+ Diện tích khu đất: 2.000 m<sup>2</sup>.

+ Kết cấu nhà: Gồm 05 phòng làm việc nhỏ, 01 nhà kho, 01 nhà xe chuyên dùng và 01 xưởng cơ khí.

+ Hiện trạng sử dụng: Dùng làm văn phòng làm việc, đặt cơ sở II Công ty, phụ trách quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn quận Liên Chiểu và 01 phần huyện Hòa Vang.

**c. Cơ sở III: Tổ 35 phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng (nay là Lô số 03 đường Bùi Tá Hán, phường Khuê Mỹ, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng).**

+ Diện tích khu đất: 1.894 m<sup>2</sup>.

+ Kết cấu nhà: Gồm 01 dãy nhà làm việc 04 phòng, 01 nhà Bảo vệ.

+ Hiện trạng sử dụng: Dùng làm văn phòng làm việc của 04 Đội, đặt cơ sở III Công ty, phụ trách quản lý điện chiếu sáng khu vực quận Ngũ Hành Sơn, Sơn Trà và phía Nam huyện Hòa Vang.

**d. Kho bãi Hòa Cầm: Tổ 10 phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.**

+ Diện tích khu đất: 1.631,8 m<sup>2</sup>.

+ Kết cấu nhà: Gồm, 01 nhà Bảo vệ, 02 nhà kho chứa vật tư.

+ Hiện trạng sử dụng: Dùng làm kho bãi chứa vật tư của Công ty.

### 1.2.2 Phương án sử dụng đất sau khi cổ phần hóa

Công ty đã được phê duyệt phương án sử dụng đất tại Quyết định số 4458/QĐ-UBND ngày 04/10/2018. Sau khi được cổ phần hóa, Công ty có trách nhiệm thực hiện các thủ tục để được Nhà nước cho thuê đất, ký hợp đồng thuê đất; thực hiện nghĩa vụ nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo đúng quy định của pháp luật đất đai theo danh mục như sau:

Stt	Tên khu đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức sử dụng đất sau khu cổ phần hóa	Mục đích sử dụng đất sau khu CPH
1	Trụ sở làm việc cơ sở II.	Tổ 155 Khánh Sơn, Phường Hòa Khánh, quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng	2.000	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BQ 445831 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 01/11/2013	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Đất thương mại dịch vụ

Stt	Tên khu đất	Địa chỉ	Diện tích đất (m <sup>2</sup> )	Nguồn gốc đất	Hồ sơ pháp lý	Hình thức sử dụng đất sau khu cổ phần hóa	Mục đích sử dụng đất sau khu CPH
2	Trụ sở làm việc cơ sở III	Tổ 35 Phường Mỹ Khê, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng	1.894	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	- Quyết định số 7743/QĐ-UBND ngày 21/10/2015 của UBND Thành phố - Quyết định số 4250/QĐ-UBND ngày 10/6/2015 của UBND Thành phố Đà Nẵng	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Đất thương mại dịch vụ
3	Kho bãi Hòa Cẩm	Tổ 10 Phường Hòa Thọ Tây, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng	1.631,8	Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 878851 do UBND thành phố Đà Nẵng cấp ngày 15/9/2014	Thuê đất trả tiền thuê hàng năm	Đất thương mại dịch vụ

Ngoài ra, Công ty xin thuê đất để xây dựng Trụ sở chính sau khi có Công văn số 2346/VP-KT ngày 31/8/2018 của Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng "Về việc hồ sơ cổ phần hóa Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng ĐN", Chủ tịch UBND thành phố kết luận: loại nhà đất tại 19 Lê Hồng Phong thành phố Đà Nẵng ra khỏi giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa nên Tư vấn không tính giá trị nhà tại 19 Lê Hồng Phong vào giá trị doanh nghiệp; Các văn bản pháp lý như sau:

- Tờ trình số 136/TTr-Cty ngày 30/8/2018 của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng "Về việc xin thuê đất để xây dựng Trụ sở chính của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng";

- Công văn số 9345/SXD-PTĐT ngày 10/10/2018 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng "Về việc chọn địa điểm xây dựng Trụ sở làm việc Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng";

- Báo cáo số 886/BC-STNMT ngày 26/11/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng “Liên quan nhà, đất tại 19 Lê Hồng Phong và địa điểm xây dựng Trụ sở làm việc mới của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng”.

- Quyết định số 5964/QĐ-UBND ngày 06/12/2018 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch chi tiết TL 1/500 Trụ sở làm việc tại Khu dân cư Tuyên Sơn với tổng diện tích 339m<sup>2</sup>.

- Quyết định số 6451/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2018 của UBND Thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt quy hoạch chi tiết tỷ lệ TL 1/500 Trụ sở làm việc tại Khu dân cư Tuyên Sơn, phường Hòa Cường Nam.

## 2. Thực trạng về tài chính tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp 31/12/2017: (Theo Sổ sách kế toán)

### 2.1 Thực trạng về tài sản tại thời điểm xác định giá trị đơn vị sự nghiệp 31/12/2017

#### 2.2.1 Tài sản nằm trong bảng:

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu (đồng)
	<b>TÀI SẢN</b>		
<b>A</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>18.161.881.875</b>
<b>I</b>	<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>2.341.774.921</b>
1	Tiền mặt	111	60.419.591
2	Các khoản tương đương tiền	112	2.281.355.330
<b>II</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>	
1	Đầu tư ngắn hạn	121	
2	Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129	
<b>III</b>	<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>	<b>13.997.771.724</b>
1	Phải thu khách hàng	131	13.761.010.326
2	Trả trước cho người bán	132	37.911.000
3	Các khoản phải thu khác	135	198.850.398
<b>IV</b>	<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>1.480.452.958</b>
1	Hàng tồn kho	141	1.480.452.958
2	Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149	
<b>V</b>	<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>	<b>341.882.272</b>

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu (đồng)
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	151	341.882.272
2	Thuế GTGT được khấu trừ	152	
3	Thuế và các khoản phải thu Nhà nước	154	
4	Tài sản ngắn hạn khác	158	
5	Các khoản ký cược, ký quỹ ngắn hạn		
<b>B</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>10.119.575.955</b>
<b>I</b>	<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>	
<b>II</b>	<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>	<b>10.119.575.956</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	221	10.119.575.956
	<i>Nguyên giá</i>	222	15.985.077.665
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	5.865.501.709
2	Tài sản cố định thuê tài chính	224	
3	Tài sản cố định vô hình	227	0
	<i>Nguyên giá</i>	222	10.000.000
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223	10.000.000
<b>III</b>	<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	
	<i>Nguyên giá</i>	231	
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	232	
<b>IV</b>	<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>	
<b>V</b>	<b>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>	
<b>VI</b>	<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>	
1	Chi phí trả trước dài hạn	261	
2	Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	
3	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	268	
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>	<b>28.281.457.831</b>

596  
GT  
PH  
NH  
TÀI  
NĂM  
1-11

**2.2.2 Tài sản ngoài bảng:**

ST T	Tên TSCĐ	Giá trị sổ sách		
		Nguyên giá	Đã khấu hao	Giá trị còn lại
A	C	1	2	3=1-2
A	Tài sản nhận giữ hộ (Ngoài Bảng cân đối kế toán)	209.044.400.503	56.331.759.729	152.712.640.774
I	Hệ thống điện chiếu sáng	202.432.071.618	56.331.759.729	146.100.311.889
1	Vật kiến trúc	12.516.182.114	5.006.472.844	7.509.709.270
2	Máy móc thiết bị chuyên dùng	90.132.103.518	29.255.013.920	60.877.089.598
3	Tài sản cố định hữu hình khác	99.783.785.986	22.070.272.965	77.713.513.021
II	Nguyên vật liệu	597.020.441	0	597.020.441
1	Nguyên vật liệu và vật tư	483.717.041	0	483.717.041
2	Vật tư đã cho Công ty CP công trình giao thông Vinashin mượn	113.303.400		113.303.400
III	Vật tư thu hồi Công ty giữ hộ	6.015.308.444	0	6.015.308.444
1	Vật tư cũ	6.015.308.444		6.015.308.444
	<b>Tổng cộng:</b>	<b>209.044.400.503</b>	<b>56.331.759.729</b>	<b>152.712.640.774</b>

**2.2. Thực trạng về vốn, công nợ tại thời điểm xác định giá trị đơn vị  
sự nghiệp 31/12/2017:**

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu (đồng)
	<b>NGUỒN VỐN</b>		
A	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+330)</b>	<b>300</b>	<b><u>12.865.120.192</u></b>
I	<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>	<b>12.865.120.192</b>
1	Vay và nợ ngắn hạn	311	0
2	Phải trả người bán	312	754.059.952
3	Người mua trả tiền trước	313	0
4	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	2.239.845.663
5	Phải trả người lao động	315	5.213.474.660
6	Chi phí phải trả	316	0



STT	Chỉ tiêu	Mã số	Số liệu (đồng)
7	Phải trả nội bộ	317	0
8	Phải trả theo tiến độ KH hợp đồng xây dựng	318	0
9	Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	49.617.695
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	320	4.608.122.222
<b>II</b>	<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>	<b>0</b>
1	Phải trả dài hạn người bán	331	0
2	Phải trả dài hạn nội bộ	332	0
3	Phải trả dài hạn khác	333	0
4	Vay và nợ dài hạn	334	0
5	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335	0
6	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	0
7	Doanh thu chưa thực hiện	337	0
<b>B</b>	<b>NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+430)</b>	<b>400</b>	<b>15.416.337.639</b>
<b>I</b>	<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>3.914.252.240</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	
2	Nguồn vốn kinh doanh	413	
3	Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415	
4	Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416	
5	Quỹ đầu tư phát triển	417	3.886.686.191
6	Quỹ dự phòng tài chính	418	
7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
8	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	
9	Nguồn vốn đầu tư XDCB	421	27.566.049
<b>II</b>	<b>Nguồn kinh phí, quỹ khác</b>	<b>430</b>	<b>11.378.996.399</b>
1	Nguồn kinh phí	432	1.382.509.443
2	Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	433	10.119.575.956
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440=300+400)</b>		<b>440</b>	<b>28.281.457.831</b>

ma

### **3. Cơ cấu tổ chức quản lý và tổ chức bộ máy:**

#### **3.1. Cơ cấu tổ chức quản lý:**

a) Tổ chức được phân công, phân cấp quản lý Công ty: Sở Xây dựng TP Đà Nẵng

Năm 1996 Đội duy tu sửa chữa và vận hành điện chiếu sáng được thành lập, tổng số cán bộ công nhân viên có 15 người, trực thuộc Ban Giao thông - Công chính thành phố Đà Nẵng.

Tháng 4 năm 1997 được đổi tên thành Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng có 16 Cán bộ Công chức - Viên chức - Người lao động.

Năm 2005 đổi tên Trung tâm Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng thành phố Đà Nẵng thành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng với tổng số Cán bộ Công chức – Viên chức – Người lao động 56 người.

Tháng 6/2008 được chuyển về Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng quản lý theo Quyết định số 4790/QĐ-UBND ngày 17/6/2008 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc chuyển cơ quan quản lý của Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng.

Năm 2016 có 110 người, trong đó: 46 người có trình độ Đại học – Cao đẳng, 54 người có trình độ Trung cấp và 05 người trình độ Sơ cấp, phổ thông. Ban Giám đốc Công ty giai đoạn này có 03 người, 11 phòng, đội chuyên môn gồm: phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế toán – Tài chính, phòng Kỹ thuật, phòng Kế hoạch – Vật tư, phòng Kỹ thuật an toàn – Kiểm tra và giám sát, phòng KCS và nghiên cứu thiết bị mới, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 01, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 02, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 03, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 04 và Đội Quản lý vận hành đèn trang trí.

Năm 2017 đến nay có 125 người theo Đề án vị trí việc làm tại Quyết định số 3650/QĐ-UBND ngày 16/9/2016, trong đó: 03 người có trình độ Thạc sĩ; 38 người có trình độ Đại học; 26 người có trình độ Cao đẳng, 57 người có trình độ Trung cấp công nhân lành nghề. Ban Giám đốc Công ty giai đoạn này có 03 người, 13 phòng, đội chuyên môn gồm: Phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế toán – Tài chính, phòng Kỹ thuật, phòng Kế hoạch – Vật tư, phòng Kỹ thuật an toàn – Kiểm tra và giám sát điện chiếu sáng công cộng, phòng KCS và nghiên cứu thiết bị mới, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 01, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 02, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 03, Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 04, Đội Quản lý vận hành đèn trang trí và Đội Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

Về tổ chức Đảng và các đoàn thể:

+ Chi bộ ban đầu có 04 đảng viên (năm 1996).

Đến nay, Chi bộ có 25 đảng viên (năm 2018).

uuu

+ Công đoàn cơ sở ban đầu có 16 đoàn viên (năm 1997)

Đến nay, Công đoàn Công ty có 122 đoàn viên (năm 2018)

+ Chi đoàn Thanh niên ban đầu có 32 đoàn viên (năm 2005).

Đến nay, Chi đoàn Thanh niên có 50 đoàn viên (năm 2018).

Hoạt động của Chi bộ và các đoàn thể Công ty, trải qua các thời kỳ được xây dựng và phát triển lớn mạnh, luôn hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chính trị được giao.

b) Bộ máy tổ chức quản lý, điều hành Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng hiện nay bao gồm:

- Phó Giám đốc phụ trách Công ty;

- Phó Giám đốc;

- Phòng Tổ chức - Hành chính;

- Phòng Kế hoạch - Vật tư;

- Phòng Kỹ thuật;

- Phòng Kế toán – Tài chính;

- Phòng Kỹ thuật an toàn kiểm tra và giám sát điện chiếu sáng công cộng;

- Phòng KCS và nghiên cứu thiết bị mới;

- Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 01;

- Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 02;

- Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 03;

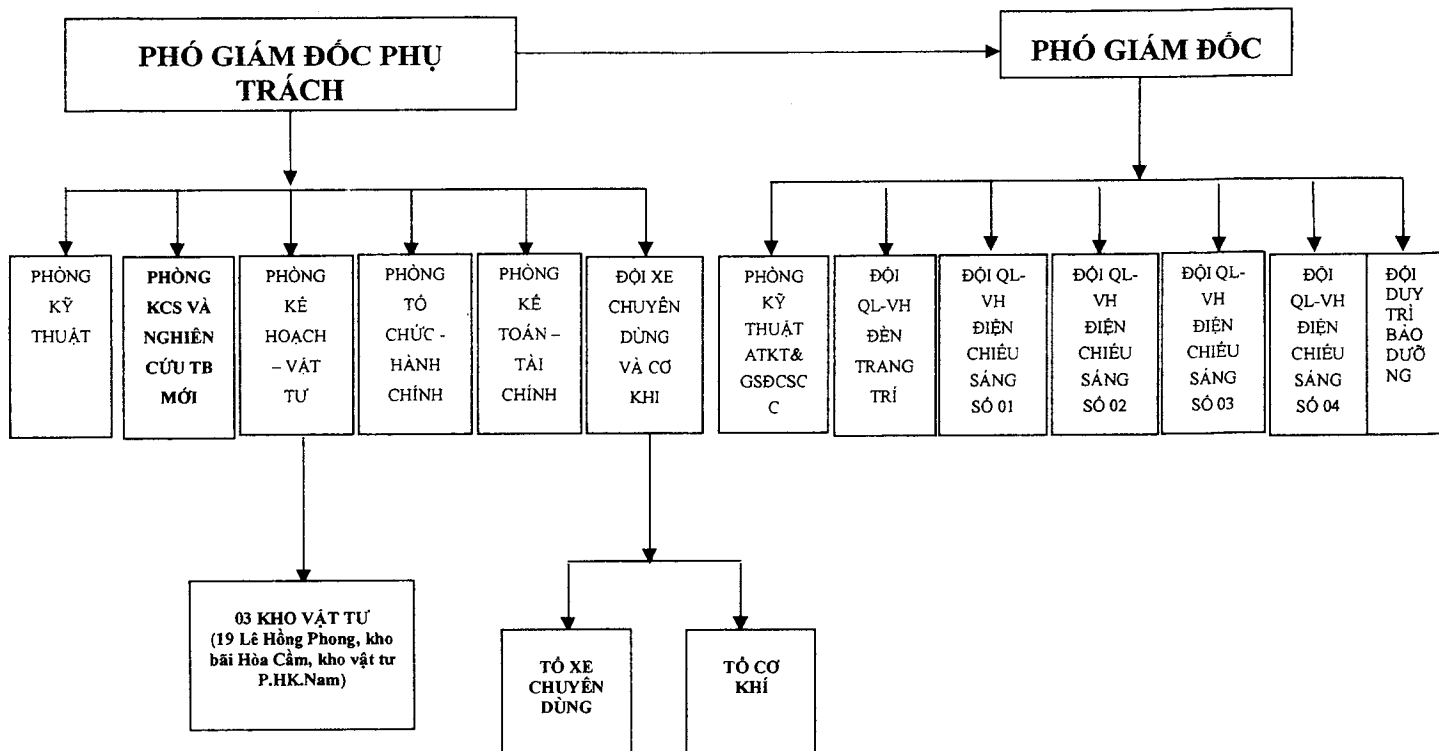
- Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 04;

- Đội Quản lý vận hành đèn trang trí;

- Đội Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng.

c) Sơ đồ cơ cấu bộ máy tổ chức, nhân sự tại đơn vị hiện nay gồm có:

17



### 3.2. Chức năng nhiệm vụ cụ thể:

#### 3.2.1. Phó Giám đốc Phụ trách Công ty

Chịu trách nhiệm trước UBND thành phố, Sở Xây dựng về quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố trong phạm vi được giao, là Chủ tài khoản Công ty, trực tiếp phụ trách điều hành công tác của phòng Tổ chức – Hành chính, phòng Kế toán – Tài chính, phòng Kế hoạch – Vật tư, phòng Kỹ thuật, phòng KCS & nghiên cứu thiết bị mới và Đội xe chuyên dùng & cơ khí Công ty;

Quyết định chủ trương, kế hoạch và các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn như: Cơ cấu tổ chức bộ máy; đề bạt; bổ nhiệm; khen thưởng; kỷ luật; điều động; tuyển dụng; chấm dứt hợp đồng lao động theo đúng luật định; Đề xuất bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với viên chức do cấp trên giao quản lý;

Quyết định việc mua bán, chuyển nhượng các loại tài sản, vật tư phục vụ nhiệm vụ của Công ty theo quy định của Nhà nước;

Quyết định việc ký kết hợp đồng kinh tế và hợp tác liên kết kinh tế;

Quyết định về hình thức trả lương và phân phối lợi nhuận theo quy định của Nhà nước;

Áp dụng biện pháp hữu hiệu nhằm cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, quản lý và điều hành bộ máy Công ty hoạt động hiệu quả;

Tổ chức tiếp xúc với CBVC-NLĐ, với công dân, tổ chức, giải quyết các kiến nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến hoạt động của Công ty theo đúng luật định;

Định kỳ tháng, quý, 6 tháng, 1 năm một lần, báo cáo bằng văn bản tình hình quản lý, vận hành bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng với Sở Xây dựng, với Chi bộ Công ty. Hằng năm, tổ chức Hội nghị CBVC-NLĐ, tổng kết thực hiện nhiệm vụ kế hoạch năm qua và triển khai nhiệm vụ kế hoạch năm đến, rút ra những bài học kinh nghiệm và kiến nghị đề xuất với cấp trên các vấn đề liên quan đến hoạt động quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng;

Tùy theo yêu cầu thực tế có thể triệu tập Hội nghị CBVC-NLĐ Công ty nhằm thảo luận những vấn đề cần thiết: Công tác thực hiện nhiệm vụ chính trị; đầu tư trang thiết bị, về đời sống, tiền lương, tổ chức lao động, chế độ chính sách cho người lao động nhằm giúp Lãnh đạo Công ty giải quyết kịp thời.

### **3.2.2. Phó giám đốc Công ty**

Là người giúp việc cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty, trực tiếp phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể và chịu trách nhiệm trực tiếp cao nhất đối với công việc được giao trước Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và trước pháp luật.

Được thay mặt Phó Giám đốc Phụ trách Công ty lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý công việc; xử lý các văn bản chuyên môn nghiệp vụ trong phạm vi phụ trách, chịu trách nhiệm trước Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và cơ quan cấp trên về lĩnh vực mình được phân công, chỉ đạo.

Được thay mặt Phó Giám đốc Phụ trách Công ty điều hành công việc chung của Công ty khi Phó Giám đốc Phụ trách Công ty đi vắng và có uỷ quyền bằng văn bản.

Được Phó Giám đốc Phụ trách Công ty chỉ định tham gia thành lập các nhóm, tổ công tác, ban chỉ đạo; được sử dụng CBVC-NLĐ thuộc quyền quản lý phục vụ yêu cầu nhiệm vụ công tác nói trên.

Chủ động điều hành và xử lý công việc được giao theo chương trình, kế hoạch công tác, kiểm tra, đôn đốc các phòng, đội thuộc thẩm quyền trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao. Thường xuyên báo cáo với Phó Giám đốc Phụ trách Công ty chỉ đạo kịp thời, hiệu quả.

Phụ trách các đội và phòng Kỹ thuật an toàn kiểm tra & giám sát hệ thống điện chiếu sáng.

**3.2.3. Phụ trách Kế toán:** Thực hiện chức trách, nhiệm vụ Kế toán do Nhà nước quy định, được Sở Xây dựng bổ nhiệm (Cử phụ trách). Theo dõi tham mưu Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và chịu trách nhiệm toàn bộ nội dung số liệu kế toán, tài chính, thống kê của Công ty trước Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và trước pháp luật.

### **3.2.4. Phòng Tổ chức - Hành chính.**

**\* Chức năng:**

Tham mưu, giúp việc cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ trong lĩnh vực tổ chức, quản lý và bố trí nhân lực, chế độ chính sách cho Viên chức – Người lao động. Thực hiện công tác quản lý hành chính của Công ty.

Kiểm tra, đôn đốc các Phòng, Đội chuyên môn thực hiện nghiêm túc các Nội quy, Quy chế của Công ty.

**\* Nhiệm vụ:**

Thực hiện công tác nội vụ của Công ty, tiếp nhận tổng hợp thông tin, xử lý các thông tin theo chức năng, quyền hạn của Phòng và Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

Là bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ một cửa cho cá nhân, tổ chức khi đến làm việc liên quan đến điện chiếu sáng công cộng và công việc khác.

Tổ chức các cuộc Họp, Hội nghị của Công ty.

Soạn thảo các văn bản, trình Phó Giám đốc Phụ trách Công ty ký các văn bản thuộc thẩm quyền và phải chịu trách nhiệm trước Phó Giám đốc Phụ trách Công ty và pháp luật về giá trị pháp lý của văn bản đó.

Tiếp nhận công văn đến, chuyển giao công văn đi, phát hành, lưu trữ hồ sơ, tài liệu và bảo mật con dấu cũng như các tài liệu đảm bảo chính xác, kịp thời, an toàn.

Giải quyết và báo cáo Phó Giám đốc Phụ trách Công ty các vấn đề liên quan đến nhân sự theo nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Tham mưu Phó Giám đốc Phụ trách Công ty trong việc tuyển dụng, quản lý nhân lực, điều động, bổ nhiệm, chuyển đổi vị trí công tác viên chức, người lao động.

Giải quyết các chế độ, chính sách đối với viên chức, người lao động theo Luật định và Quy chế tổ chức và hoạt động của Công ty.

Theo dõi thực hiện công tác Thi đua, Khen thưởng, Kỷ luật của Công ty.

Lưu trữ và bổ sung hồ sơ viên chức – người lao động kịp thời, chính xác, lưu trữ hồ sơ các phòng, Đội gửi đến (kho lưu trữ).

Là thành viên Thường trực các Hội đồng: Thi đua – Khen thưởng, Kỷ luật, Hội đồng lương Công ty, Ban Chỉ huy phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn, phòng cháy, chữa cháy Công ty.

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty trong công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, nâng bậc lương cho CBVC-NLĐ gián tiếp, xét tuyển viên chức.

Tham gia Quản lý công tác vệ sinh, an toàn lao động, phòng chống cháy, nổ của Công ty.



Bảo vệ tài sản Công ty và tài sản người lao động trong phạm vi Công ty quản lý. Bảo đảm an ninh trật tự trong Công ty.

Nhận kết quả thiếu sót, vi phạm về công tác quản lý vận hành từ phòng Kỹ thuật để tổng hợp và áp dụng xử lý hằng tháng.

Theo dõi lập bảng chấm công, tiền làm thêm giờ hằng tháng của Cán bộ viên chức, người lao động Công ty.

Hướng dẫn, theo dõi khách và cán bộ, viên chức, người lao động Công ty khi ra vào cổng Công ty (4 cơ sở).

Phối hợp với các Phòng, Đội duy trì bảo đảm thời gian làm việc của cán bộ, viên chức, người lao động Công ty.

Phân công trực đêm, trực lái xe, trực xử lý sự cố ngày và đêm, trực bảo vệ, trực các ngày Lễ, Tết hợp lý, đúng thời gian.

Làm thẻ Viên chức – Lao động cho cán bộ, viên chức, người lao động.

Lưu trữ hồ sơ tại kho lưu trữ Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

### **3.2.5. Phòng Kế toán – Tài chính.**

#### **\* Chức năng:**

Tham mưu giúp Phó Giám đốc Phụ trách Công ty trong việc thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về tài chính kế toán, hạch toán kế toán, thông tin kinh tế, phân tích hoạt động kinh tế, kiểm soát tài chính kế toán tại Công ty. Quản lý và sử dụng các nguồn vốn tại Công ty và những công việc về nghiệp vụ chuyên môn kế toán tài chính theo đúng các Chuẩn mực kế toán, Luật Kế toán, các luật Thuế và các quy định nhà nước về quản lý tài chính trong đơn vị sự nghiệp.

#### **\* Nhiệm vụ:**

- Nhiệm vụ của Trưởng phòng là người đứng đầu Phòng, chịu trách nhiệm trước người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập về hoạt động của Phòng. Trưởng phòng phối hợp cùng Phụ trách Kế toán Công ty tổ chức, điều hành, kiểm tra mọi hoạt động của Phòng về việc quản lý, điều hành phân công nhiệm vụ đối với viên chức, người lao động đang công tác tại phòng và trực tiếp tham gia vào nhiệm vụ chuyên môn của phòng.

- Nhiệm vụ của Phó trưởng phòng kiêm Phụ trách kế toán Công ty phải chịu trách nhiệm về mặt nghiệp vụ tài chính, kế toán trước người đứng đầu đơn vị sự nghiệp và trước pháp luật cụ thể. Trực tiếp phân công nhiệm vụ đối với viên chức, người lao động đang công tác tại phòng kể cả trưởng phòng và có sự phối hợp của trưởng phòng.

#### **3.2.5.1. Đối với công tác quản lý tài chính của Công ty:**

Thực hiện kiểm tra, kiểm soát tình hình chấp hành các tiêu chuẩn định mức, các chế độ, chính sách quản lý tài chính; kiểm tra việc quản lý sử dụng các loại vật tư, tài sản, cập nhật sổ sách thu, chi, xuất, nhập vật tư chính xác rõ ràng theo đúng quy định hiện hành.

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty trong việc xây dựng thang, bảng lương cho CBVC-NLĐ và ban hành Quy chế lương, Quy chế chi tiêu nội bộ hằng năm.

Thực hiện việc thanh toán lương các khoản phụ cấp, tiền làm thêm giờ (nếu có) và các khoản thu nhập khác (nếu có) của Cán bộ viên chức, người lao động Công ty sau khi nhận bảng chấm công, bảng đánh giá và bảng xác nhận thêm giờ từ phòng Tổ chức – Hành chính lập.

Thu thập, phản ánh, xử lý và tổng hợp đầy đủ, kịp thời, chính xác thông tin tài chính, cập nhật thường xuyên và hạch toán toàn bộ các nghiệp vụ kinh tế phát sinh vào sổ sách và phần mềm kế toán.

Phối hợp các Phòng, Đội liên quan trong công tác quản lý, mua sắm, sửa chữa, thanh lý, điều chuyển tài sản của Công ty.

Thực hiện việc Kê khai, quyết toán và nộp các loại thuế theo văn bản quy định.

Lập Báo cáo tài chính và Báo cáo quyết toán theo đúng quy định về chế độ kế toán.

Tổng hợp xây dựng các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất trong lĩnh vực tài chính theo quy định hoặc yêu cầu của các cơ quan chức năng và Phó Giám đốc Phụ trách Công ty.

Thủ quỹ phải đảm bảo nguyên tắc quản lý thu, chi tiền mặt chuyển khoản theo đúng quy định.

Thu hồi công nợ, thống kê thanh toán tiền nhiên liệu cho các xe chuyên dùng. Báo cáo vật tư mới, thu hồi, lập cân đối vật tư xuất, nhập vật tư hằng tháng, quý, năm.

Là thành viên trong Hội đồng duyệt giá mua vật tư của Công ty và Hội đồng kỷ luật trong trường hợp có viên chức, người lao động phòng mình quản lý bị vi phạm kỷ luật.

Thực hiện chế độ báo cáo, hội họp theo quy định của Công ty.

Phối hợp với các phòng ban trong Công ty để cùng hoàn thành công việc được giao.

### **3.2.5.2. Đối với công tác thanh quyết toán công trình:**

Theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện, tình hình giải ngân đối với các công trình Duy trì hệ thống điện chiếu sáng và công trình XDCB. Tham mưu đề xuất với Phó Giám đốc Phụ trách Công ty tiền điều chuyển vốn XDCB theo tình hình giải ngân vốn và hồ sơ nghiệm thu.

Thực hiện kiểm soát và làm thủ tục giải ngân đối với các hạng mục công trình có khối lượng nghiệm thu hoàn thành. Liên hệ làm việc với các đơn vị, cá nhân có liên quan để thực hiện việc nhận và giải ngân vốn đúng quy định.

Tham gia trong tổ chức chuyên gia xét thầu, đấu thầu các công trình xây dựng cơ bản.

Lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư, thanh quyết toán và tham mưu thanh lý hợp đồng đối với công trình được phê duyệt quyết toán.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

\* Về mối quan hệ giữa Trưởng phòng với Phụ trách kế toán trong quá trình giải quyết công việc: Trong quá trình giải quyết các công việc có liên quan đến công tác tài chính kế toán của đơn vị sự nghiệp thì Trưởng phòng chủ động trao đổi trực tiếp với Phụ trách kế toán trên cơ sở bình đẳng và các quy định hiện hành về chế độ tài chính kế toán của nhà nước nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, trong trường hợp giữa Trưởng phòng và Phụ trách kế toán có ý kiến chưa thống nhất thì hai người đồng có ý kiến báo cáo người đứng đầu đơn vị sự nghiệp xem xét, giải quyết. Khi đã được người đứng đầu đơn vị sự nghiệp quyết định thì Trưởng phòng và phụ trách kế toán phải nghiêm túc thực hiện.

### **3.2.6. Phòng Kế hoạch – Vật tư.**

#### **\* Chức năng:**

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty trong công tác xây dựng kế hoạch, phương án duy trì, sửa chữa, bảo dưỡng thiết bị lưới điện chiếu sáng công cộng, triển khai kế hoạch thi công các công trình, lập, thực hiện các Hợp đồng kinh tế và lập kế hoạch thực hiện mua, cung ứng vật tư từng công trình cụ thể.

#### **\* Nhiệm vụ:**

Xây dựng kế hoạch hằng năm, quý, tháng của Công ty.

Lập báo cáo tuần, tháng, quý, năm cho các Sở, ngành theo quy định và báo cáo số liệu khi Phó Giám đốc Phụ trách Công ty yêu cầu.

Lập kế hoạch và phương án duy trì bảo dưỡng thiết bị lưới điện chiếu sáng công cộng toàn thành phố.

Lập kế hoạch và triển khai kế hoạch thi công cho từng công trình cụ thể, sát thực tế, lập tiên lượng và chuẩn bị vật tư trước khi thi công lắp đặt các công trình điện chiếu sáng.

Thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư, đấu thầu, lập và thực hiện các Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng khoán của Công ty. Kiểm tra tiến độ thi công theo hợp đồng, thẩm định hồ sơ quyết toán công trình.

Kiểm tra các Đội báo cáo xử lý sự cố hằng ngày (theo mẫu lãnh đạo đã duyệt). Theo dõi tổng hợp các hóa đơn tiền điện chiếu sáng công cộng do các

Công ty Điện lực gửi Công ty hàng tháng. Lập thủ tục đăng ký lắp đặt công tơ điện.

Tiếp nhận hồ sơ công trình điện chiếu sáng và điện trang trí, bàn giao đưa vào sử dụng, Tổng hợp số lượng hiện trạng lưới điện báo cáo Phó Giám đốc Phụ trách Công ty hàng ngày.

Theo dõi vật tư xuất, nhập.

Lập kế hoạch mua và cung ứng vật tư từng công trình cụ thể.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

### **3.2.7. Phòng Kỹ thuật.**

#### **\* Chức năng:**

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty về các bước chuẩn bị đầu tư, kết thúc đầu tư, quản lý kỹ thuật và tiến độ thi công các công trình, tư vấn Giám sát các công trình điện chiếu sáng do Công ty Quản lý vận hành điện chiếu sáng công cộng Đà Nẵng điều hành dự án.

#### **\* Nhiệm vụ:**

Tham gia giám sát các công trình điện chiếu sáng đảm bảo chất lượng và tiến độ.

Tư vấn giám sát các công trình điện chiếu sáng.

Khảo sát, thiết kế và lập dự toán các công trình điện chiếu sáng của kiệt, tổ, khu dân cư.

Lập hồ sơ dự toán và hồ sơ hoàn công các công trình duy tu, sửa chữa, bảo dưỡng định kỳ lưới điện chiếu sáng công cộng toàn thành phố.

Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ kỹ thuật của các công trình điện chiếu sáng công cộng do các đơn vị thi công theo đúng quy trình XD/CB (có biểu mẫu kiểm tra và giấy biên nhận hồ sơ).

Hoàn tất mọi thủ tục thẩm tra, thiết kế, dự toán, hoàn công các công trình điện đã thi công xong và giao lại cho kế toán làm thủ tục thanh quyết toán.

Tham gia giám sát, phản biện các công trình điện chiếu sáng công cộng.

Nghiên cứu sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng những công nghệ mới vào thực tiễn.

Cùng với các Đội lập biên bản giải quyết các sự cố về điện chiếu sáng để tổng hợp lập dự toán chuyển phòng kế hoạch thực hiện

Hàng tháng cùng với các Đội kiểm tra, thống kê, đối chiếu số chữ điện tăng với Công ty Điện lực.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

### **3.2.8. Phòng KCS và Nghiên cứu thiết bị mới.**

#### **\* Chức năng :**

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty thực hiện công tác kiểm tra chất lượng vật tư. Nghiên cứu chế tạo, sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng công nghệ mới trong công tác quản lý, áp dụng vận hành điện chiếu sáng công cộng.

Quản lý vận hành Trung tâm điều khiển chiếu sáng công cộng

**\* Nhiệm vụ :**

Thực hiện công tác kiểm tra chất lượng vật tư mới nhập và kiểm tra chất lượng vật tư thu hồi vào kho Công ty.

Kiểm tra chất lượng vật tư tận dụng trong kho trước khi được lắp đặt thay thế.

Nghiên cứu chế tạo sản phẩm mới

Nghiên cứu sáng kiến cải tiến kỹ thuật, ứng dụng những công nghệ mới để đưa vào thực tiễn nhằm tiết kiệm điện năng và tăng hiệu quả trong công tác quản lý vận hành và duy trì hệ thống điện chiếu sáng.

Trực theo dõi vận hành của Trung tâm điều khiển.

Gửi các loại vật tư đến các cơ quan chức năng kiểm tra chất lượng theo đúng quy trình.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

**3.2.9. Phòng Kỹ thuật an toàn kiểm tra và giám sát điện chiếu sáng công cộng**

**\* Chức năng :**

Tham mưu cho Phó Giám đốc Phụ trách Công ty thực hiện về kỹ thuật an toàn, kiểm tra và giám sát điện chiếu sáng công cộng và về an toàn lao động.

**\* Nhiệm vụ:**

Trang bị phổ biến kiến thức về an toàn điện.

Đề xuất và thực hiện các giải pháp kỹ thuật an toàn điện và an toàn về cháy nổ.

Kiểm tra, giám sát về an toàn điện với người và thiết bị thuộc Công ty.

Tham gia kiểm tra, Giám sát về kỹ thuật thi công các công trình điện chiếu sáng để đảm bảo an toàn và chất lượng.

Lập kế hoạch và cùng các Phòng liên quan tổ chức thực hiện; kiểm tra việc trang bị bảo hộ lao động đối với Cán bộ viên chức, người lao động theo Quy chế của Công ty.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của phòng và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.

**3.2.10. Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 01.**

Quản lý vận hành và duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn khu vực quận Ngũ Hành Sơn và Sơn Trà thành phố Đà Nẵng.

### **3.2.11. Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 02.**

Quản lý vận hành và duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn khu vực quận Hải Châu và Thanh Khê thành phố Đà Nẵng.

### **3.2.12. Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 03.**

Quản lý vận hành và duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn khu vực quận Liên Chiểu; Bắc huyện Hoà Vang và một số tuyến chiếu sáng trên địa bàn quận Cẩm Lệ thành phố Đà Nẵng.

### **3.2.13. Đội Quản lý vận hành điện chiếu sáng số 04.**

Quản lý vận hành và duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn khu vực quận Cẩm Lệ và Nam Hoà Vang thành phố Đà Nẵng.

### **3.2.14. Đội Quản lý vận hành điện trang trí.**

Quản lý vận hành và duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng trang trí trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

#### **\*. Nhiệm vụ cụ thể của các Đội Quản lý vận hành:**

Thực hiện nhiệm vụ công tác quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng được phân công phụ trách.

Thực hiện đầy đủ các chế độ kiểm tra lưới điện, ghi nhật ký vận hành, báo cáo tình hình lưới điện theo quy định

Chấp hành, thực hiện nghiêm các quy trình, quy định về đảm bảo an toàn lao động, an toàn về điện, an toàn giao thông trong quản lý vận hành, thay thế vật tư lưới điện chiếu sáng.

Thường xuyên kiểm tra, bảo vệ, ngăn chặn mọi hành vi xâm phạm đến mạng lưới điện chiếu sáng công cộng, tránh để tình trạng đấu nối trái phép.

Vận hành giờ đóng, cắt điện theo quy định của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng.

Thực hiện các biện pháp tiết kiệm điện năng trong công tác quản lý, vận hành, sửa chữa điện chiếu sáng công cộng.

Tất cả các thiết bị, vật tư xuất - nhập thực hiện đúng theo Quy chế quản lý và sử dụng vật tư điện chiếu sáng công cộng của Công ty.

Mọi sự mất mát thiết bị vật tư điện thuộc khu vực quản lý của Đội và Công nhân nào thì Đội và Công nhân đó phải bồi thường 100 % (tùy vào trường hợp cụ thể) và chịu hình thức kỷ luật.

Cùng Phòng kỹ thuật, Kế hoạch – Vật tư lập kế hoạch quản lý vận hành và duy trì thay thế vật tư cụ thể.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của đội và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.



**3.2.15. Đội xe chuyên dùng và cơ khí :** Quản lý vận hành các xe chuyên dùng và Tổ cơ khí.

**\*. Nhiệm vụ cụ thể:**

Lái xe quản lý vận hành xe chuyên dùng phải tuyệt đối đảm bảo an toàn khi vận hành và đảm bảo an toàn giao thông.

Thực hiện đúng các thành phần công việc trong Lệnh điều xe do Đội trưởng phân công theo lệnh và đã được Phó Giám đốc Phụ trách Công ty duyệt. Tuyệt đối không đưa xe đi làm nhiệm vụ khi chưa có Lệnh của Phó Giám đốc Phụ trách Công ty.

Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng xe đúng theo lịch bảo dưỡng, thay dầu- nhớt và phát hiện sửa chữa kịp thời, khám xe đúng định kỳ.

Đôn đốc nhắc nhở công nhân kịp thời nhập hết vật tư thiết bị trong ngày không được để trên xe.

Lái xe phải tuân thủ theo lịch tuần, lịch trực ngày Lễ – Tết, điều động xử lý sự cố khi cần thiết (nếu không thực hiện thì xem như công tác quản lý không hoàn thành nhiệm vụ).

Lái xe ghi công việc vận hành xe cầu rỏ vào Lệnh phải chính xác (nếu các Phòng, Đội phát hiện thì hạ 01 bậc tiền lương năng suất).

Tổ cơ khí gia công, sửa chữa theo kế hoạch cụ thể và kế hoạch đột xuất đã được Phó Giám đốc Phụ trách Công ty phê duyệt.

**3.2.16. Đội Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng**

**\* Chức năng:** Duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố.

**\* Nhiệm vụ:**

Tổ chức bảo dưỡng, thi công các công trình Công ty thực hiện và giao khoán, đảm bảo chất lượng, kỹ thuật, mỹ thuật, đúng tiến độ.

Đảm bảo công tác vệ sinh môi trường, an toàn giao thông, an toàn lao động trong quá trình thi công theo đúng quy định của Nhà nước.

Khai thác, thi công công trình theo quyết định của Phụ trách Công ty.

Thực hiện công tác duy trì bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng công cộng trên địa bàn thành phố.

Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ, chức năng và công việc quy định cụ thể tại Quy chế quản lý vận hành của Công ty.

Là thành viên nòng cốt của Tổ trực xử lý sự cố điện.

Thực hiện nhiệm vụ thường xuyên của đội và các nhiệm vụ khác do Phó Giám đốc Phụ trách Công ty giao.